TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/KDTM-ST
Ngày: 20 - 7 - 2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Văn Lộc

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-KDTM ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 72/2023/QĐST-KDTM ngày 22/6/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn H; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo pháp luật: Ông L, Chủ tịch HĐQT; người đại diện theo ủy quyền: Ông H, Cán bộ pháp chế Công ty Trách nhiệm hữu hạn H. Theo văn bản uỷ quyền số18/UQ/2023 ngày 07/03/2023. Ông H có mặt.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ; địa chỉ: Tầng, T, phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông N, Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông V, Trưởng Phòng Kinh tế - Kế hoạch; Báo theo địa chỉ: Khu Đ, đường Điện Biên Phủ giao nhau đường V, xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền số 39/ĐP-UQ-TCHC ngày 10/5/2023. Ông N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Hoàng Thanh H trình bày:*

Ngày 01/04/2022, Công ty TNHH H và Công ty Cổ phần Đ, có ký kết Hợp đồng Kinh tế số 33/2022/HĐMB, về việc mua bán xăng dầu để phục vụ thi công "Dự án Khu đô thị Bảo Ninh" có địa chỉ tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, với nội dung chính sau đây:

Công ty TNHH H đã cung cấp nhiên liệu xăng dầu và các loại dầu nhờn nhằm phục vụ thi công Dự án Khu đô thị Bảo Ninh xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; giá cả: tùy từng thời điểm nhận hàng; thời hạn giao hàng: từ tháng 5/2022 đến tháng 11/2022; Thanh toán: chuyển khoản ngân hàng; Nghĩa vụ do chậm thanh toán.

Thực hiện nội dung Hợp đồng đã ký kết, Công ty TNHH H đã thực hiện đúng các nội dung theo thoả thuận tại Hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH H đã giao đầy đủ hàng hóa cho Công ty cổ phần Đ theo thoả thuận tại Hợp đồng mà hai bên đã ký.

Tổng số xăng, dầu tính thành tiền mà Công ty TNHH H đã giao cho Công ty cổ phần Đ số tiền nợ gốc tính đến ngày 20/7/2023 là 244.164.674 đồng, số tiền nợ này nhiều lần Công ty TNHH H đã gửi văn bản đòi nợ yêu cầu Công ty Cổ phần Đ thanh toán số tiền nợ nhưng phía Công ty Cổ phần Đ vẫn chây ỳ, không trả nợ cho Công ty TNHH H.

Vì vậy, Công ty TNHH H làm đơn khởi kiện Công ty cổ phần Đ với các yêu cầu sau:

- Buộc Công ty Cổ phần Đại Phúc Complex trả nợ cho Công ty TNHH Hải Vân tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/7/2023 là: 244.164.674 đồng, trong đó, số tiền gốc là 234.287.130 đồng, số tiền lãi là 9.877.544 đồng.

- Buộc Công ty Cổ phần Đ phải chịu thêm số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng Kinh tế số 33/2022/HĐMB là 1.2%/tháng từ ngày 23/6/2023 cho đến ngày trả hết nợ cho Công ty TNHH H.

** Ý kiến của đại diện theo ủy quyền của bị đơn, ông Vũ Đình N trình bày:*

Ông Nam đồng ý với ý kiến khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH H. Ông xác nhận Công ty cổ phần Đ hiện đang nợ Công ty TNHH H với tổng số tiền tính đến ngày 20/7/2023 là: 244.164.674 đồng, trong đó, số tiền gốc là 234.287.130 đồng, số tiền lãi là 9.877.544 đồng. Hiện tại Công ty cổ phần Đ đang tích cực quyết toán với chủ đầu tư và rất mong muốn giải quyết vụ án theo hòa giải giữa hai bên công ty. Khi Công ty cổ phần Đ nhận được tiền từ chủ đầu tư sẽ trả cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán" tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh phía bị đơn có hiện đang thị công, công trình có trụ sở tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[2] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tiến hành giải quyết vụ án đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các bên đã đến Tòa án làm bản tự khai, lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng các bên đương sự không thoả thuận được về việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án đã ra Quyết định xét xử vụ án. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ 2, HĐXX căn cư skhoanr 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vụ án.

[3] Xét yêu cầu của Công ty TNHH H yêu cầu Công ty cổ phần Đ phải trả tổng số tiền tính đến ngày 20/7/2023 là 244.164.674 đồng, trong đó, số tiền gốc là 234.287.130 đồng, số tiền lãi là 9.877.544 đồng.

Công ty TNHH H (được gio tắt bên A) có ký hợp đồng mua bán xăng số 33/2022/HĐMB ngày 01/4/2022 với Công ty cổ phần Đ (được gio tắt bên B). Sau khi ký kết hợp đồng bên A đã thực hiện việc giao xăng, dầu cho bên B các bên đã thừa nhận và đã thực hiện các nội dung của hợp đồng nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng. Khi tham gia ký kết các bên có đủ năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch dân sự được xác lập, khi tham gia giao dịch dân sự hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định của Điều 116,117, 118, 119 Bộ luật dân sự.

Tại phiên toà bị đơn vắng mặt nhưng các lần hoà giải bên B đã thừa nhận khoản nợ trên nhưng bên B trình bày hiện nay chủ đầu tư công trình chưa thanh toán nên chưa thanh toán được cho bên A. Do đó, buộc bên B phải thanh toán cho bên A số tiền gốc và lãi trên là có căn cứ. Và Bên B phải chịu khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho bên A.

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm trên tổng số tiền được chấp nhận là 244.164.674 đồng x 5% = 12.208.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 116, 117, 118, 119 của Bộ luật dân sự 2015; Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH H.

2. Buộc Công ty cổ phần Đ phải trả cho Công ty TNHH H số tiền gốc và lãi tính đến ngày 20/7/2023 là 244.164.674 đồng *(hai trăm bốn bốn triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn, sáu trăm bảy mươi bốn đồng)*, trong đó, số tiền gốc là 234.287.130 đồng, số tiền lãi là 9.877.544 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 13, 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Buộc Công ty cổ phần Đại Phúc Complex phải chịu án phí 12.208.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

- Công ty TNHH H không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.105.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0001465 ngày 23/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn, có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 20/7/2023, Nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc